**MA TRẬN ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN TIN HỌC – LỚP 3 CÁNH DIỀU**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | **Tổng số câu** | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | |
| Số câu TN | Số câu TL | Số câu TN | Số câu TL | Số câu TN | Số câu TL | TN | TL |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| 1  CĐ A1: Khám phá máy tính | Bài 1. Các thành phần của máy tính | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 5% |
| Bài 2. Những máy tính thông dụng |
| Bài 3. Em tập sử dụng chuột | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 5% |
| Bài 4. Em bắt đầu sử dụng máy tính |
| Bài 5. Bảo vệ sức khoẻ khi dùng máy tính | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 5% |
| 2  CĐ A2: Thông tin và xử lí thông tin | Bài 1. Thông tin và quyết định |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 5% |
| Bài 2. Các dạng thông tin thường gặp | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 5% |
| Bài 3. Xử lí thông tin |  |  |  | 1  (2 đ) |  |  |  | 1 | 20% |
| 3  CĐ 3: Làm quen với cách gõ bàn phím | Bài 1. Em làm quen với bàn phím |  |  |  | 1  (1 đ) |  |  |  | 1 | 10% |
| Bài 2. Em tập gõ hàng phím cơ sở |
| Bài 3. Em tập gõ hàng phím trên và dưới | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 5% |
| 4  CĐ B: Mạng máy tính và Internet | Bài 1. Thông tin trên Internet |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 5% |
| Bài 2. Nhận biết những thông tin trên Internet không phù hợp với em |  |  |  |  |  | 1  (1,5 đ) |  | 1 | 15% |
| 5  CĐ C1: Sắp xếp để dễ tìm | Bài 1. Sự cần thiết của sắp xếp | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 5% |
| Bài 2. Sơ đồ hình cây |  |  |  |  |  | 1  (1,5 đ) |  | 1 | 15% |
| **Tổng** | | 6 |  | 2 | 2 |  | 2 | 8 | 4 | 100% |
| **Tỉ lệ %** | | 30% | | 40% | | 30% | | 40% | 60% |
| **Tỉ lệ chung** | | 70% | | | | 30% | |  | |

**ĐỀ THI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

**MÔN: TIN HỌC – LỚP 3 CÁNH DIỀU**

**Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm)**

**Câu 1:** Hàm phím dưới chứa những phím nào sau đây?

A. F G H Y

B. K L D F

C. Z V M B

D. W R Y U

**Câu 2.** Máy tính loại nào to như chiếc cặp, có thể gấp gọn, bàn phím gắn liền với thân máy, dễ dàng mang theo người?

A. Máy tính để bàn

B. Máy tính xách tay

C. Máy tính bảng

D. Điện thoại thông minh

**Câu 3.** Có mấy cách sắp xếp đồ vật?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 4**. Sau khi khởi động máy tính, xuất hiện màn hình làm việc đầu tiên, gọi tên là gì?

A. Biểu tượng

B. Màn hình nền

C. Con trỏ chuột

D. Cửa sổ phần mềm

**Câu 5.** Câu nào sau đây không đúng về nguồn sáng khi ngồi làm việc với máy tính?

A. Nguồn sáng không chiếu thẳng vào màn hình.

B. Nguồn sáng không chiếu thẳng vào mắt.

C. Không nên tận dụng nguồn sáng tự nhiên.

D. Chỗ ngồi đủ sáng.

**Câu 6.** Nghe bản tin dự báo thời tiết “Ngày mai trời có thể mưa”, em sẽ xử lý thông tin và quyết định như thế nào?

A. Mặc đồng phục.

B. Đi học mang theo áo mưa.

C. Ăn sáng trước khi đến trường.

D. Hẹn bạn cạnh nhà cùng đi học.

**Câu 7.** Dạng thông tin em thường gặp trong cuộc sống là:

A. dạng chữ

B. dạng hình ảnh

C. dạng âm thanh

D. Cả A, B và C

**Câu 8.** Những câu sau đây nói về thông tin trong máy tính và trên internet, câu nào SAI?

A. Trên internet có những thông tin giúp học tập và giải trí lành mạnh.

B. Internet giúp em mở rộng hiểu biết, khám phá thế giới.

C. Máy tính có tất cả những thông tin bổ ích, thú vị và mới mẻ.

D. Em có thể tìm trên internet những thông tin không có sẵn trong máy tính.

**Phần II. Tự luận (6 điểm)**

**Câu 1. (1,0 điểm)** Nếu em muốn gõ từ “TIN HOC”, em cần sử dụng các phím ở hàng phím nào?

**Câu 2. (1,5 điểm)** Em sẽ làm gì khi biết bạn mình rất thích xem hoặc chơi trò chơi bắn nhau trên Internet?

**Câu 3. (2 điểm)** Trong tình huống sau đây: Chị Lan sử dụng máy tính để phát âm từ tiếng anh, chị gõ trên bàn phím từ tiếng anh xuất hiện trên màn hình. Khi chị nháy chuột vào hình chiếc loa thì loa máy tính phát âm từ tiếng Anh đó, em hãy cho biết?

a) Giác quan nào tiếp nhận thông tin?

b) Thông tin được xử lí ở đâu?

c) Kết quả của việc xử lí thông tin là gì?

**Câu 4 (1,5 điểm).** Em đã sắp xếp những đồ vật trong cặp sách của em ra sao? Em hãy vẽ sơ đồ hình cây mô tả sự sắp xếp đó?

**Đáp án Đề thi Tin học lớp 3 học kì 1 Cánh diều**

**I. Câu hỏi trắc nghiệm (4 điểm)**

Mỗi đáp án đúng 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | B | A | B | C | B | D | C |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

**II. Tự luận (6 điểm)**

**Câu 1. (1,0 điểm)**

Nếu em muốn gõ từ “TIN HOC”, em cần sử dụng:

- Các phím T, I, O ở hàng phím trên

- Phím H ở hàng phím cơ sở

- Các phím N, C ở hàng phím dưới.

- Phím cách ở hàng phím chứa dấu cách

**Câu 2. (1,5 điểm)**

Khi biết bạn mình rất thích xem hoặc chơi trò chơi bắn nhau trên Internet, em sẽ khuyên bạn không xem và chơi trò chơi bắn nhau thì những trò chơi này có tính bạo lực không hợp với lứa tuổi bọn em, không những thế chơi nhiều có thể dẫn đến nghiện Internet. Nếu em khuyên bạn mình không được thì em có thể nói với thầy, cô hoặc bố mẹ của bạn để giúp bạn từ bỏ trò chơi bắn nhau trên Internet.

**Câu 3. (2 điểm)**

a) Giác quan tiếp nhận thông tin là: Thính giác (0,5 điểm)

b) Từ thông tin đã thu nhận được, bộ não của con người phải xử lí thông tin để có những suy nghĩ hay những quyết định phù hợp. (0,5 điểm)

c) Kết quả xử lí thông tin của máy tính là loa máy tính phát âm từ tiếng Anh đó. (1 điểm)

**Câu 4. (1,5 điểm)**

Học sinh tự làm.